

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2021/HS-ST

Ngày: 18/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa - Chi Cục trưởng Chi cục thuế Bảo Lộc, Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà Nguyễn Thị Kim Huế - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Phan Chu Trinh thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 162/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2021/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Duy T**, tên gọi khác: C; sinh ngày 04/8/2004; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: Đang học lớp 12; nghề nghiệp: Học sinh; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1977; trú tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc B**; sinh ngày 09/9/2004; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: Đang học lớp 12; nghề nghiệp: Học sinh; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1976; trú tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn Đình D**; sinh ngày 24/3/2004; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: Đang học lớp 12; nghề nghiệp: Học sinh; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1976 và bà Trần Thị T, sinh năm 1984; trú tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Bà Lương Thị Yến L, sinh năm 1976; trú tại: phường L, thành phố

B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình D: Ông Lương Minh Tr, là Trợ giúp viên Pháp lý - Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L(có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Duy T và Nguyễn Ngọc B: Ông Vũ Cát Đ, là Trợ giúp viên Pháp lý- Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Duy T: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1977; trú tại: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng – Là mẹ bị cáo T (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Ngọc B: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1976; trú tại: Tổ 22, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng - Là bố bị cáo B (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đình D: Bà Trần Thị T, sinh năm 1984; trú tại: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng - Là mẹ bị cáo D (có mặt).

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1976; trú tại: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2. Bà Trần Thị Minh Ng, sinh năm 1983; trú tại: xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 24/5/2021, Nguyễn Duy T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 33M1-4638 đến nhà Nguyễn Đình D, tại phường L, thành phố B rồi để chiếc xe này tại nhà D. Sau đó, D lấy xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, biển số 59F1-021.40 chở T đi qua nhà Nguyễn Ngọc B, trú tại phường L, thành phố B. Tại đây, T rủ B và D đi cướp giật tài sản để lấy tiền tiêu xài thì D và B đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ - đen, biển số 49M2-5973, còn D điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 59F1-021.40 chở B đi lòng vòng trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố Bảo Lộc tìm người có tài sản để cướp giật.

Khi đi đến đường 1/5, thuộc địa bàn phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc thì cả ba dừng lại và đổi xe cho nhau. Lúc này, T điều khiển xe Nouvo, biển số 59F-021.40 chở B, còn D điều khiển xe mô tô biển số 49M2-5973 đi một mình. Khi cả ba đi đến khu vực đường Lý Thường Kiệt rẽ vào đường Đào Duy Từ thuộc địa phận phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc thì D nhìn thấy bà Lương Thị Yến L đang điều khiển xe mô tô biển số 49K1-396.32 đi cùng chiều phía trước; quan sát thấy tại vị trí để chân của bà L có để 01 túi xách màu xanh đen thì D nói T và B dừng lại; đồng thời D nói “chạy lên giật túi xách của người phụ nữ kia” thì T và B đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe chở B chạy lên áp sát xe mô tô của bà L để B dùng tay giật chiếc túi xách rồi T tăng ga bỏ chạy về hướng phường Lộc Phát, sau đó chạy về phường Lộc Sơn, còn D điều khiển xe chạy theo phía sau.

Khi cả ba chạy đến bãi đất trống trong khu công nghiệp Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc thì dừng lại kiểm tra túi xách; phát hiện các tài sản, gồm: 01 bóp da màu đen bên trong có số tiền 734.000 đồng, 04 thẻ ATM của Ngân hàng

agribank, 01 tờ tiền dolar mệnh giá 02 USD, 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy TabS6, 01 máy thu phí điện tử hiệu Mpos, 01 cuốn sổ nhỏ màu đen, 01 tập bìa hồ sơ màu xanh, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Lương Thị Yến L. D chia số tiền mặt cho B và T mỗi người được 245.000 đồng, còn D được 244.000 đồng. D bỏ chiếc máy tính bảng và 04 thẻ ATM vào cốp xe mô tô, còn chiếc túi và các giấy tờ thì vứt bỏ tại đây.

Sau đó, các bị cáo mang chiếc máy tính bảng đến tiệm điện thoại “T”, tại địa chỉ: X đường Trần Phú, phường Lộc Sơn, do anh Trần Đức T làm chủ thuê bẻ khóa hết 100.000 đồng. Mang đi mở mật khẩu Google tại tiệm điện thoại “S”, địa chỉ số: Y đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc do anh Đoàn Bảo Á làm chủ hết 200.000 đồng. Tiếp đó các bị cáo mang chiếc máy tính bảng nói trên bán cho anh Vũ Văn L, là chủ cửa hàng “N”, tại số Z đường Trần Phú, Phường 1, thành phố Bảo Lộc được 7.500.000 đồng, chia nhau mỗi bị cáo 2.500.000 đồng.

Số tiền trên bị cáo D đã tiêu xài hết; bị cáo B tiêu xài 200.000 đồng, còn lại 2.300.000 đồng giao nộp Cơ quan điều tra; bị cáo T tiêu xài hết 1.500.000 đồng còn lại 1.000.000 đồng giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Theo Kết luận định giá ngày 16/6/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab S6 màu xanh trị giá 4.500.000 đồng; 01 túi xách màu xanh, nhãn hiệu Ngôi Sao Việt trị giá 725.000 đồng; 01 máy thu phí điện tử nhãn hiệu Mpos trị giá 600.000 đồng; 01 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 2 USD trị giá 46.320 đồng. Riêng 01 chiếc bóp da màu đen, nhãn hiệu Chenson, do thời gian sử dụng đã lâu, thị trường không mua bán nên Hội đồng định giá từ chối định giá. Như vậy tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bà L là 6.605.320 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó trả lại 01 tờ tiền mệnh giá 02 USD, 01 máy tính Bảng hiệu Samsung Galaxy TabS6, 01 cuốn sổ màu đen, 01 tập hồ sơ màu xanh, 01 túi xách màu xanh; 01 bóp màu đen, 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ bảo hiểm y tế cho bà Lương Thị Yến L. Hiện đang tạm giữ số tiền 3.300.000 đồng do bị cáo T và bị cáo B giao nộp; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số 59F1-02140; 01 giấy đăng ký mô tô mang tên Trịnh Kim D; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 49M2-5973; 01 đôi dép bằng xốp màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 áo khoác màu đen; 01 quần Jeans dài màu đen của Nguyễn Duy T; 01 áo khoác màu đỏ sọc trắng; 01 quần thun màu xanh đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh rêu có dán logo Viettel; 01 đôi dép da màu đen của Nguyễn Đình D; 01 quần thun dài màu xám, có sọc màu đen; 01 đôi dép bằng nhựa dẻo có quai màu vàng; 01 áo khoác màu đen có sọc trắng phía bên trái vai áo, có in chữ adidas của Nguyễn Ngọc B. Riêng 04 chiếc thẻ ATM và 01 máy thu phí điện tử, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bà Lương Thị Yến L là bị hại không yêu cầu gì, đồng thời viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đối với anh Vũ Văn L, là người đã mua chiếc máy tính bảng Samsung Galaxy TabS6 của các bị cáo với giá 7.500.000 đồng, sau đó Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc máy trả cho bà L. Quá trình điều tra gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh L số tiền 7.500.000 đồng, anh L không yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 160/CT-VKSBL, ngày 11 tháng 10 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Duy T,

Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Đình D về tội “Cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 điều 171 các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 54, 65, 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm; xử phạt các bị cáo: Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Đình D mỗi bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép xốp màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 áo khoác màu đen; 01 quần jeans dài màu đen của Nguyễn Duy T. 01 áo khoác màu đỏ sọc trắng; 01 quần thun màu xanh đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh rêu dán logo Viettel; 01 đôi dép da màu đen của Nguyễn Đình D. 01 quần thun dài màu xám, có sọc màu đen; 01 đôi dép bằng nhựa dẻo có quai màu vàng; 01 áo khoác màu đen có sọc trắng, phía bên trái vai áo có in chữ adidas của Nguyễn Ngọc B. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.300.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Duy T và Nguyễn Ngọc B. Trả lại cho ông Nguyễn Thanh B 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 49M2-5973, số máy C09E- 5788925, số khung 09087Y689827. Giao cho Công an thành phố Bảo Lộc 01 xe mô tô, hiệu Yamaha Nouvo, biển số 59F1-02140, số máy 5P11-286419, số khung Y-286412 để tiếp tục xác minh và xử lý theo qui định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Lương Thị Yến L và người liên quan là anh Vũ Văn L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, biên bản xác định hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Do cần tiền để tiêu xài nên ngày 24/5/2021, các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Đình D và Nguyễn Ngọc B đã bàn bạc, rủ nhau sử dụng phương tiện là xe mô tô đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố Bảo Lộc tìm người có tài sản sơ hở để thực hiện hành vi cướp giật. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 59F1-021.40 chở bị cáo B, còn bị cáo D đi một mình trên xe mô tô biển số

49M2-5973. Khi cả ba chạy đến đường Đào D Từ phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc thì phát hiện bà Lương Thị Yến L có tài sản để sơ hở nên bị cáo Tâm đã điều khiển xe mô tô áp sát xe của bà Len để bị cáo B cướp giật chiếc túi xách bên trong có nhiều tài sản, gồm: 01 bóp da có số tiền 734.000 đồng, 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy TabS6, 01 máy thu phí điện tử Mpos, 04 thẻ ATM, 01 tờ tiền đô la mệnh giá 02 USD và nhiều giấy tờ khác, có tổng giá trị tài sản là 6.605.320 đồng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo: Nguyễn Duy T, Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Đình D đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo lộc đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, vai trò các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Đình D đều là người dưới 18 tuổi, cả ba đều đang là học sinh lớp 12. Các bị cáo nhận thức được việc cướp giật tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì lêu lổng, muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo sử dụng xe mô tô cướp giật tài sản của người đi đường là rất nguy hiểm, có thể làm cho bị hại bị té xe gây nên thương tích. Hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân.

Về vai trò các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm, giữa các bị cáo tuy có bàn bạc nhưng không có sự phân công, câu kết một cách chặt chẽ nên mang tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Nguyễn Duy T là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Đình D phạm tội, đồng thời còn là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở bị cáo B áp sát xe của bà L để bị cáo B thực hiện hành vi cướp giật, vì vậy cần xét xử bị cáo T mức hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác. Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật, bị cáo Nguyễn Đình D là người đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo Tâm, Bảo nên cũng cần xét xử mức hình phạt phù hợp đủ sức răn đe.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Đình D đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho bà Lương Thị Yến L số tiền 5.000.000 đồng; được bị hại viết đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt; hơn nữa khi phạm tội các bị cáo đều chưa đủ 18 tuổi, nên được áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 90, 91 và 101 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần. Xét thấy các bị cáo hiện nay đều đang học lớp 12, có xác nhận của Nhà trường; có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi sau đó trả lại tài sản cho bị hại, bà Lương Thị Yến L không yêu cầu gì nên không đề cập đến. Đối với các vật chứng đang tạm giữ gồm: 01 đôi dép bằng xốp màu xanh;

01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 áo khoác màu đen; 01 quần jeans dài màu đen của Nguyễn Duy T; 01 áo khoác màu đỏ sọc trắng; 01 quần thun màu xanh đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh rêu có dán logo Viettel; 01 đôi dép da màu đen của Nguyễn Đình D; 01 quần thun dài màu xám, có sọc màu đen; 01 đôi dép bằng nhựa dẻo có quai màu vàng; 01 áo khoác màu đen có sọc trắng, phía bên trái vai áo có in chữ adidas của Nguyễn Ngọc B, xét thấy đây là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 3.300.000 đồng, do các bị cáo Tâm, Bảo giao nộp; xét thấy đây là khoản tiền do các bị cáo bán chiếc máy tính bảng mà có. Tuy nhiên, sau đó gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại là bà Lương Thị Yên L và người liên quan là anh Vũ Văn L, vì vậy cần trả lại số tiền trên cho bị cáo T và bị cáo Bảo là phù hợp. Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số 59F1-02140; quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Trần Thị Minh Ng đã cho bị cáo D mượn. Tuy nhiên, bà Ng chỉ xuất trình được 01 giấy đăng ký mô tô mang tên Trịnh Kim D nhưng không cung cấp được giấy tờ mua bán, vì vậy cần giao cho Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo qui định của pháp luật. Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda, biển số 49M2-5973, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Thanh B (là bố của bị cáo B). Ngày 24/5/2021, khi ông B đi vắng thì bị cáo Bảo tự ý lấy xe sử dụng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa ông B xuất trình được giấy tờ hợp pháp nên trả lại chiếc xe trên cho ông B là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với bà Lương Thị Yên L là bị hại, đã nhận lại tài sản bị mất; ngoài ra quá trình điều tra gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bà số tiền 5.000.000 đồng, bà không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến. Đối với anh Vũ Văn L là người đã mua chiếc máy tính bảng của các bị cáo với giá 7.500.000 đồng, sau đó Cơ quan điều tra đã thu hồi trả cho bị hại. Quá trình điều tra gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh L số tiền 7.500.000 đồng, anh L không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

[7] Trong vụ án này còn có các anh: Trần Đức T, Đoàn Bảo Á, Vũ Văn L, là người đã bẻ khóa, mở mật khẩu Google và mua chiếc máy tính bảng của các bị cáo. Tuy nhiên, tại thời điểm trên các anh không biết nguồn gốc tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các anh Trần Đức T, Đoàn Bảo Á, Vũ Văn L trong vụ án này là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, các bị cáo: Nguyễn Duy T, Nguyễn Ngọc B và Nguyễn Đình D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 54, 65, 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy T 30 (ba mươi)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (năm)** năm, tính từ ngày tuyên án; xử phạt các bị cáo: **Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Đình D**, mỗi bị cáo **24 (hai bốn)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04 (bốn)** năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo bị cáo Nguyễn Duy T, Nguyễn Ngọc B, Nguyễn Đình D cho Ủy ban nhân dân phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 3 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép bằng xốp màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 áo khoác màu đen; 01 quần jeans dài màu đen; 01 áo khoác màu đỏ sọc trắng; 01 quần thun màu xanh đen; 01 mũ bảo hiểm màu xanh rêu có dán logo Viettel; 01 đôi dép da màu đen; 01 quần thun dài màu xám, có sọc màu đen; 01 đôi dép bằng nhựa dẻo có quai màu vàng; 01 áo khoác màu đen có sọc trắng, phía bên trái vai áo có in chữ adidas. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy T số tiền 1.000.000 (một triệu đồng); trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc B số tiền 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn đồng), theo Ủy nhiệm chi ngày 15/10/2021 của Công an thành phố Bảo Lộc nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho ông Nguyễn Thanh B 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ -đen- bạc, biển số 49M2-5973, số máy: C09E- 5788925, số khung: 09087Y689827. Trả lại cho bà Trần Thị Minh Ng 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 029486 mang tên Trịnh Kim D. Giao cho Công an thành phố Bảo Lộc 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn xanh, biển số 59F1-02140, số máy: 5P11-286419, số khung: Y-286412 để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo qui định của pháp luật.

(Tang vật theo biên bản giao nhận ngày 15/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Khắc Quảng

